

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày: 26/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dương, bà Hoàng Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST- HS ngày 01/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 12/6/2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Quang C**; sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang K (đã chết); con bà: Nguyễn Thị N; vợ là: Dương Thị B; có 03 con: Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự số 32/2002/HS-ST ngày 29/10/2002, Tòa án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thị xã Chí Linh) xử phạt C 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được đương nhiên xóa án tích; bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương theo Bản án hình sự số 16/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Khắc H**; sinh năm 1981; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc T (đã chết), con bà: Đào Thị C; vợ là Nguyễn Thị Kiều C; có 01 con sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 801/2007/HS-PT ngày 20/6/2007, Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt H 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, H chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2013; tại bản án hình sự số 54/2015/HS-ST ngày 05/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt H 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản là 14.150.000đ), H chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2016, bản án đã xác định

H phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm"; nhân thân: Tại Bản án hình sự số 25/2000/HS-ST ngày 27/10/2000, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt H 09 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". H đã chấp hành xong bản án năm 2003; tại bản án hình sự số 11/2004/HS-ST ngày 15/4/2004, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt H 18 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". H đã chấp hành xong bản án năm 2006; Năm 2017 H có hành vi đánh bạc bị Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 435 ngày 17/11/2017. H đã nộp xong tiền phạt ngày 23/11/2017; bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương theo Bản án hình sự số 16/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Anh Bùi Bá V; sinh năm 1985; trú tại: Thôn G, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Nguyễn Quang H; sinh năm 1970; trú tại: Thôn K, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.
3. Anh Nguyễn Văn D; sinh năm 1963; trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Thế K; sinh năm 2002; trú tại: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Người giám hộ: Bà Hoàng Thị N- Hội trưởng Hội Phụ nữ xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.
2. Anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1970; trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã C, tỉnh Hải Dương.
- Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/11/2017, Nguyễn Quang C đi bộ từ Quốc lộ 37 về nhà mình ở thôn M, xã T, thị xã C. Trên đường về C nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản nên C đi vào nhà anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1970, trú tại thôn K, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Thấy cổng mở, C đi qua cổng vào sân thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA, màu sơn xanh đen, biển số 34C1-127.55 của anh H, trên xe có cắm chìa khóa tại ổ khóa điện dựng trong lán để xe đầu hồi nhà anh H. C đi vào dòng chiếc xe trên ra đến đầu ngõ rồi nổ máy đi theo Quốc lộ 37 về quán Internet gần chợ R thuộc xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương chơi điện tử. Đến sáng ngày 11/11/2017 C đi xe về nhà, giấu xe ở trong nhà kho nhà mình và dùng chiếc Tuốc nơ vít của nhà, tháo biển số 34C1-127.55 giấu ở vườn và cào số khung xe. Trưa ngày 11/11/2017, C đến nhà anh Mạc Văn C, sinh năm 1983, trú tại khu dân cư L, phường T, thị xã C chơi. Thấy ở gốc cây cảnh nhà anh C có chiếc biển số 34L1-

0785, C xin anh Mạc Văn C chiếc biển số này sau đó đem về nhà gắn vào chiếc xe mô tô trộm cắp được. Sau đó C sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi lại.

Tại kết luận định giá tài sản số 553/HĐĐG ngày 22/12/2017, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Chí Linh kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA, biển số 34C1-127.55, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 10/11/2017 có giá trị là 5.200.000đ.

Tại Kết luận giám định số 51 ngày 19/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương xác định: Biển kiểm soát xe mô tô 34L-0785 gửi giám định là biển thật.

Kết quả tra cứu xác định biển kiểm soát xe mô tô 34L-0785 được chủ sở hữu là anh Bùi Văn H sinh năm 1971, trú tại xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương đăng ký cho chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat. Năm 2016, anh H bị mất chiếc xe trên nhưng xác định giá trị xe không lớn nên anh H không trình báo về việc bị mất xe.

Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thị xã Chí Linh đã trả chiếc biển số xe trên cho anh H; đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA, biển số 34C1-127.55 cho anh Huy.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Nguyễn Quang C còn thực hiện 02 hành vi phạm tội khác như sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 16 giờ, ngày 12/11/2017, Nguyễn Khắc H điều khiển xe mô tô của mình chở Nguyễn Quang C đi chơi qua thôn T, xã Đ, thị xã C. Khi đi qua nhà văn hóa thôn T, xã Đ, thị xã C, C thấy nhà ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963, trú tại thôn T, xã Đ, thị xã C cổng khép hờ, trong sân bê tông cạnh đầu hồi nhà, thẳng cổng vào dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen, biển số 34P1-1366 (xe ông D mượn của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963, trú tại thôn T, xã Đ, thị xã C), trên xe có cắm chìa khóa tại ổ khóa điện. Lúc này, C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên nên khi đi đến đầu làng T, xã Đ, thị xã C, C bảo H về nhà trước, C về qua nhà rồi sang sau. Mục đích C nói vậy để H không biết ý định của C là quay lại trộm cắp xe. Sau đó C đi bộ quay trở lại nhà ông D. Khi đến cổng, C quan sát không có ai ở nhà, cửa nhà đóng. C mở cổng đi thẳng đến vị trí chiếc xe, rồi dùng xe ra cổng, nổ máy đi về nhà mình ở thôn M, xã T, thị xã C Về đến nhà, C dùng Tuốc nơ vít tháo biển số 34P1-1366 rồi cắt vào cốp xe, C lấy ở vườn biển số 34C1-127.55 (biển số của chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI VIVA trộm cắp được ngày 10/11/2017) lắp vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA trộm cắp được. Sau đó C dùng chiếc Tuốc nơ vít cạy tẩy xóa phần số máy của xe. Sáng ngày 13/11/2017, C đi xe mô tô vừa trộm cắp được đến nhà H. Thấy không có ai ở nhà, C lấy trong cốp ra biển số 34P1-1366 rồi cắt giấu ở giữa khe tường giáp nhà và bếp của nhà H. Đến tối ngày 16/11/2017, C cầm cổ xe cho đối tượng không rõ nhân thân, lý lịch tại khu vực T, phường A, thành phố H với giá 2.000.000đ. Chiếc Tuốc nơ vít C dùng để tháo biển số và cạy số khung, số máy, C làm rơi trên đường vào tối ngày 19/11/2017.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 158 ngày 26/2/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Chí Linh kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA biển số 34P1-1366, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 12/11/2017 có giá trị là 5.800.000đ.

Ngày 21/12/2017, Công an phường A, thành phố H tuần tra phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha có gắn biển số 34C1-127.55 nêu trên và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã Chí Linh. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA và biển số 34P1-1366 cho ông Nguyễn Văn T.

Hành vi thứ hai: Chiều ngày 15/11/2017, Nguyễn Quang C và Nguyễn Thế K, sinh ngày 05/4/2002 (K được 15 tuổi 7 tháng 10 ngày), trú tại thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương đến nhà Nguyễn Khắc H ở thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương chơi. Khoảng 18 giờ cùng ngày, C rủ K đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm, K đồng ý (C rủ K đi H không biết). C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn đỏ đen, trộm cắp được ngày 12/11/2017, gắn biển số 34C1-12755 chở K đi sang xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Bùi Bá V, sinh năm 1985, trú tại thôn G, xã T, thị xã C thấy cổng nhà anh V không khóa, C đỗ xe lại mở cổng vào sân. Thấy cửa phòng bếp khóa ngoài, cửa chính ở phòng khách cài then bên trong, nhà tắt điện, xung quanh không có người. C đi vòng ra khu vực đầu hồi nhà bếp, giáp bờ ao thì thấy có một ô cửa kính ở chính giữa bức tường nhà vệ sinh, cao cách mặt đất 1,6m, không có khung bao, kích thước (0,4 x 0,6)m, kính bị nứt một đường chéo từ trước. C dùng tay gõ vào kính thì thấy lớp vữa bong ra, C tiếp tục gõ và tách lấy mảnh kính vỡ ra. Sau đó, K đẩy C chui qua ô cửa vào nhà. C vào nhà tìm đồ để trộm cắp, khi vào phòng ngủ nhà anh V, C lấy hai chiếc đồng hồ đều màu vàng, một chiếc dây da, mặt vuông, một chiếc dây kim loại, mặt tròn, một chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa màu xanh, loại điện thoại đen trắng đặt trên kệ gỗ kê sát tường ngăn với phòng kho. Sau đó C ra mở cửa phòng khách cho K vào. C và K bê két sắt ở phòng ngủ ra xe rồi C điều khiển xe, K ngồi sau ôm két đi lên đê thôn M, xã Đ, thị xã C. Khi đi lên đê được khoảng 500m thì rẽ trái theo lối xuống bờ sông, C và K bê két giấu trong bụi chuối. Giấu két xong C và K đi về nhà H. Tại nhà H trong lúc ăn cơm tối C và K nói cho H biết việc trộm cắp được chiếc két sắt giấu ở bờ đê bên C. C đưa cho H một chiếc đồng hồ loại dây kim loại, mặt tròn, đưa cho K chiếc điện thoại Nokia màu xanh, loại đen trắng vừa trộm cắp được. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C điều khiển xe chở Huấn đi đến nơi đã cất giấu két. C điều khiển, H ngồi sau ôm két đi về nhà H. C bảo H tìm đồ phá két. H lấy ở trong nhà ra một con dao và một cái búa đưa cho C. C dùng dao và búa đục thủng mặt sau két thì thấy trong két có số tiền 2.500.000đ; 01 túi bì nilon chứa: 02 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ là bà Bùi Thị M và Bùi Bá V; 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị M; 01 đăng ký xe máy Yamaha biển số 34B2-961.22 mang tên Bùi Bá V; 01 sổ tiết kiệm và vay vốn, 01 bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, 01 giấy khai sinh, 01 học bạ trung học phổ thông, 01 đơn xin xác nhận dân sự, 01 bản sao chứng minh nhân dân, 02 bản sao bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp, 02 bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 sơ yếu lý lịch, 02 bản sao kết quả học tập đều mang tên Bùi Bá V; 01 hợp đồng mua bán nước sạch, 01 giấy báo nợ đến hạn, 01 chứng từ giao dịch ngân hàng Agribank; 05 bản photo xác nhận tình trạng hôn nhân; 01 hợp đồng tín dụng và chứng từ giao dịch Agribank; 01 giấy khai sinh, 01 trích lục giấy khai sinh, 01 bản sao chứng minh nhân dân mang tên Bùi Thị M; 01 giấy khai sinh, 01 trích lục khai sinh, 02 bản sao giấy khai sinh đều mang tên Bùi Thị T; 01 giấy chứng nhận hoàn

thành chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi, 01 bản sao giấy khai sinh, 01 lá số, 01 giấy khen, 01 xác nhận đã tiêm sởi đều mang tên Bùi Thế A. Phá kết xong thì H lái xe, C ngồi sau ôm vô kết đi đến cầu qua kênh nước thủy nông thuộc thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương vớt xuống kênh. Số tiền 2.500.000đ C, K đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc đồng hồ dây kim loại, mặt tròn C đưa cho H Chiếc điện thoại NOKIA màu xanh loại đen trắng C đưa cho K và chiếc đồng hồ dây da, mặt vuông do không còn sử dụng được nên H, K và C đã vớt đi.

Tại kết luận định giá tài sản số 554/HĐĐG ngày 22/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Chí Linh kết luận: 01 chiếc kết sắt đã qua sử dụng, vỏ bằng kim loại, sơn màu ghi, mua mới năm 2013 với giá 2.800.000đ. Tại thời điểm ngày 15/11/2017 có giá trị là 1.900.000đ; 01 chiếc đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu, không còn hoạt động, loại đồng hồ mặt vuông, dây làm bằng da nâu vàng, mua mới năm 2007 với giá 50.000đ. Tại thời điểm ngày 15/11/2017 có giá trị là 0 đồng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu, không còn hoạt động, mua mới năm 2007 với giá 50.000đ. Tại thời điểm ngày 15/11/2017 có giá trị là 0 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng, loại đen trắng. Mua mới năm 2012 với giá 500.000đ. Tại thời điểm ngày 15/11/2017 có giá trị là 100.000đ. Tổng giá trị tài sản C và K chiếm đoạt được của anh Bùi Bá V là 4.500.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ tại khu vực C, thôn T, xã N, huyện N chiếc kết sắt và thu giữ toàn bộ các giấy tờ, tài liệu trên trả cho anh V; tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo H thu giữ 01 con dao, 01 chiếc búa và 01 biển số xe 34P1-1366.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo C đã tác động gia đình bồi thường số tiền 2.500.000đ cho anh Bùi Bá V. Về thiệt hại chiếc kết sắt bị hư hỏng, 01 chiếc điện thoại Nokia đen trắng và 02 chiếc đồng hồ bị mất anh V không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường.

Ngoài việc thực hiện các hành vi phạm tội như đã nêu trên, Nguyễn Quang C và Nguyễn Khắc H còn thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản khác tại địa bàn huyện N, tỉnh Hải Dương đã bị Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử tại Bản án số 16/2018/HS-ST ngày 20/3/2018.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-CL ngày 26/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh đã truy tố Nguyễn Quang C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; truy tố Nguyễn Khắc H về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay:

Các bị cáo Nguyễn Quang C và Nguyễn Khắc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, nay đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Quang H có ý kiến không yêu cầu bồi thường và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Quang C từ 15 đến 18 tháng tù. Tổng hợp với 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 16/2018/HSST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung là từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Khắc H từ 27 đến 30 tháng tù. Tổng hợp với 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 16/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung là từ 57 đến 60 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc áp dụng các quy định pháp luật khác và đề nghị về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Quang C và Nguyễn Khắc H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, bản cung của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 10/11/2017, tại nhà anh Nguyễn Quang H ở thôn K, xã T, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quang C lợi dụng sơ hở vào nhà anh H lấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển số 34C1-127.55 trị giá 5.200.000đ; vào khoảng 16 giờ ngày 12/11/2017, tại nhà ông Nguyễn Văn D ở thôn Thủ C, xã Đ, thị xã C, Nguyễn Quang C lợi dụng sơ hở vào nhà ông D lấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, biển số 34P1-1366 của anh Nguyễn Văn T, trị giá 5.800.000đ; vào khoảng 19 giờ ngày 15/11/2017, tại nhà anh Bùi Bá V ở thôn G, xã T, thị xã C. Nguyễn Quang C và Nguyễn Thế K lợi dụng sơ hở vào nhà anh V lấy 02 chiếc đồng hồ đeo tay đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu, không còn hoạt động (trị giá 0 đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng trị giá 100.000đ và 01 kết sắt nhãn hiệu V Tiệp, bên trong có 2.500.000đ và một số giấy tờ của anh Bùi Bá V. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.500.000đ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày; Nguyễn Khắc H biết rõ C và K trộm cắp được 01 kết sắt tại xã T, thị xã C nhưng H vẫn chứa chấp cho C, K để chiếc kết tại nơi ở của mình. Tổng giá trị tài sản C chiếm đoạt là 15.500.000đ. Tổng tài sản H chứa chấp là 4.500.000đ.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Quang C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; hành vi của Nguyễn Khắc H đã phạm vào tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, bởi lẽ:

Hành vi của Nguyễn Quang C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân - Một khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Với động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không do bản thân lao động chính đáng mà có, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc bảo vệ tài sản của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản, gây thiệt hại về vật chất cho những bị hại với tổng tài sản trị giá là 15.500.000đ thời làm mất trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý, mặc dù đã nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi của Nguyễn Khắc H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý, mặc dù biết rõ tài sản do C phạm tội mà có nhưng vẫn chứa chấp tại nhà ở của mình. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ phạm tội. Nghiêm trọng hơn bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đã nhiều lần phạm tội và đã được xác định là tái phạm nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Các bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý, mặc dù đã nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Bản thân các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng số 37/CT-VKS-CL ngày 26/5/2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, các bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để dẫn dắt, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, thấy rằng:

Đối với Nguyễn Quang C: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều Huân chương. Do vậy bị cáo C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhiều lần phạm tội nên phải chịu tình tiết nặng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 29/10/2002 bị Toà án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thị xã Chí Linh) xử phạt 15 phạt tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đó được đương nhiên xóa án tích.

Đối với Nguyễn Khắc H: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân xấu: Bị cáo đã nhiều lần bị kết án, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Xét cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo được cải tạo dưới sự quản lý nghiêm của nhà nước giúp bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Một số tài sản C, H trộm cắp và chứa chấp nay đã được thu hồi trả lại cho bị hại; một số tài sản bị hư hỏng, bị mất đến nay bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 con dao rựa màu đen và 01 chiếc búa màu đen. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Nguyễn Quang C khai sau khi chiếm đoạt được chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, biển số 34 P1-1366, Chính đã đem đi cầm đồ tại một cửa hiệu cầm đồ tại khu vực T, phường A, thành phố H (không nhớ địa chỉ cụ thể) lấy số tiền 2.000.000đ và đã ăn tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô trên đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được người đã nhận cầm đồ tài sản trên. Như vậy số tiền 2.000.000đ trên được xác định là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của Chính sung công quỹ Nhà nước.

[9] Đối với Nguyễn Thế K sinh ngày 05/4/2002 khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản được 15 tuổi 07 tháng 10 ngày chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thị xã Chí Linh đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo C, H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Quang C 18 tháng tù. Tổng hợp với 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 16/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, h khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Khắc H 27 tháng tù. Tổng hợp với 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 16/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung là 57 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao rựa màu đen đã han rỉ, dài 42cm, chuôi dao bằng gỗ, hình trụ dài 13cm, đường kính 3cm, lưỡi dao dài 29cm; loại một lưỡi, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6cm, tại phần mũi dao bị mẻ hình tam giác cạnh dài 1cm, cạnh ngắn 0,5cm; 01 chiếc búa màu đen, dài 21cm, phần cán làm bằng gỗ hình khối chữ nhật, chiều dài 19cm, kích thước đáy (2x1,5)cm. Đầu búa dài 9cm, một đầu vuông, một đầu dẹt bề rộng 2cm. (Toàn bộ vật chứng này đã được thu giữ và được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh theo biên bản bàn giao ngày 28/5/2018).

Truy thu của Nguyễn Quang C số tiền 2.000.000đ do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Quang C và Nguyễn Khắc H mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo các bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quyết